

Số: /TB-SGDĐT

Bắc Giang, ngày 01 tháng 11 năm 2023

## THÔNG BÁO

### **Kết quả kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và bảo vệ bí mật nhà nước ngành giáo dục và đào tạo năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số Kế hoạch số 24/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về kiểm tra thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính (CCHC) và bảo vệ bí mật nhà nước (BVBMNN) Ngành GDĐT năm 2023 (Kế hoạch số 24); Quyết định số 98/QĐ-SGDĐT ngày 22/02/2023 thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ CCHC và BVBMNN năm 2023 (Quyết định số 98); Quyết định số 602/QĐ-SGDĐT ngày 13/7/2023 thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ CCHC, ISO Ngành GDĐT năm 2023 (Quyết định số 602); Quyết định số 894/QĐ-SGDĐT ngày 02/10/2023 của Sở GDĐT thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ CCHC và BVBMNN năm 2023 (Quyết định số 894), Đoàn kiểm tra của Sở GDĐT đã tổ chức kiểm tra, làm việc tại một số đơn vị trực thuộc Sở GDĐT và phòng thuộc Sở GDĐT, kết quả kiểm tra như sau:

#### **I. CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA**

Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT: Các trường THPT: Lục Nam, Cẩm Lý, Tứ Sơn, Phương Sơn; Lạng Giang 1, Lạng Giang 2, Lạng Giang số 3; Yên Dũng 1, Yên Dũng 2, Yên Dũng 3. Các trung tâm GDNN-GDTX: Lục Nam, Yên Dũng.

Các phòng thuộc Sở GDĐT (05 phòng): Phòng Tổ chức cán bộ, Giáo dục tiểu học - Chính trị tư tưởng, Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục, Phòng GDTrH-GDTX, Phòng Giáo dục mầm non.

#### **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA**

**1. Công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành, xây dựng kế hoạch và thực hiện các nhiệm vụ CCHC; cải cách thể chế; chấp hành quy chế làm việc, quy chế văn hóa công sở**

##### **1.1. Kết quả**

Các phòng thuộc Sở GDĐT căn cứ chức năng nhiệm vụ đã tham mưu ban hành đầy đủ các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác CCHC, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở. Tổ chức tuyên truyền nhiệm vụ CCHC nhà nước tới các cấp, các ngành và tổ chức tuyên truyền về công tác CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Thực hiện tốt công tác cải cách thể chế, trong năm học 2022-2023, các phòng đã tích cực, chủ động phối hợp, tham mưu với UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 04 Nghị quyết; tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 đề án; tham mưu UBND tỉnh ban hành 06 Quyết định và các kế hoạch, chỉ thị.

Công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) được Văn phòng sở tham mưu, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Triển khai nội dung đăng ký rà soát quy

định, TTHC đối với các phòng thuộc Sở.

Công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành; thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề được Thanh tra Sở và các phòng thuộc Sở triển khai nghiêm túc. Tiếp tục đẩy mạnh CCHC, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các cấp, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục. Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chấn chỉnh tác phong lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 16/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội.

Việc chấp hành quy chế làm việc, quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy chế văn hóa công sở, bộ quy tắc ứng xử trong trường học, quy chế phối hợp 3 môi trường giáo dục được các đơn vị trực thuộc triển khai nghiêm túc, hiệu quả; các phong trào thi đua được cán bộ, giáo viên (GV), nhân viên (NV) và học sinh (HS) của các đơn vị ký cam kết thực hiện tốt (Trường THPT Lạng Giang 1, THPT Phương Sơn).

Các đơn vị trực thuộc Sở được kiểm tra đã cơ bản ban hành đầy đủ các loại kế hoạch, quy chế hoạt động của cơ quan, quy chế thi đua, quy chế văn hóa công sở, bộ quy tắc ứng xử trong trường học, kế hoạch thực hiện các phong trào thi đua... Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, bổ sung quy chế đầy đủ; thực hiện nghiêm quy định về công khai; hồ sơ đề nghị thẩm định các khoản thu đã được Sở phê duyệt. Một số đơn vị có nhận thức tốt, sáng tạo trong việc xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ CCHC phù hợp với điều kiện thực tế (THPT Lạng Giang 1). Có quyết định phân công nhiệm vụ lãnh đạo, nhiệm vụ chuyên môn cho từng cán bộ, GV, NV rõ ràng; triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ các loại kế hoạch; thông báo điều chỉnh phân công nhiệm vụ đầy đủ. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền nhiệm vụ trên Trang thông tin điện tử của đơn vị (THPT Lạng Giang 1, Lạng Giang 3, Yên Dũng 2, Trung tâm GDNN-GDTX Lục Nam).

**1.2. Hạn chế:** Kỹ năng xây dựng kế hoạch, văn bản của một số đơn vị trực thuộc còn hạn chế. Một số đơn vị nhận thức chưa rõ về nhiệm vụ CCHC, xây dựng kế hoạch còn hình thức, chưa phù hợp thực tế; viện dẫn thiếu văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ khi xây dựng quy chế (THPT Cẩm Lý, GDNN-GDTX Lục Nam,...); còn hiện tượng ban hành quá nhiều kế hoạch song chưa quan tâm đến chất lượng kế hoạch, kế hoạch còn hình thức, chung chung, trùng lặp, chưa có nội dung bổ sung. Một số đơn vị thực hiện chưa đầy đủ việc công khai.

**2. Về tình hình đội ngũ; công tác quản lý, đánh giá phân loại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo**

### **2.1. Kết quả**

Công tác cải cách tổ chức bộ máy nhà nước thường xuyên quan tâm chỉ đạo. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch CBQL năm 2023 của cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định. Quan tâm bồi dưỡng, đào tạo cán bộ

công chức, viên chức về lý luận chính trị, nghiệp vụ chuyên môn; thực hiện luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường kỷ luật, kỷ cương và thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở.

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm CBQL, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn thực hiện đúng theo các hướng dẫn, có thiết lập hồ sơ đầy đủ; hồ sơ CBCC được cập nhật bổ sung đầy đủ, đúng hướng dẫn.

**2.2. Hạn chế:** Việc ghi bổ sung danh mục tài liệu ở bìa kẹp còn thiếu, chưa cập nhật, bổ sung đầy đủ ở một số hồ sơ (THPT Lạng Giang 1). Việc thực hiện đeo thẻ viên chức còn chưa được thực hiện đúng quy định (THPT Yên Dũng 3).

### **3. Công tác văn thư, lưu trữ; BVBMNN**

#### **3.1. Kết quả**

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp (QLVB-ĐHTN) được Sở triển khai, sử dụng nghiêm túc, hiệu quả; việc lập hồ sơ công việc, giao việc được thực hiện trên phần mềm. Lãnh đạo và cán bộ chuyên viên cơ quan Sở đã thực hiện cập nhật trạng thái giải quyết hồ sơ; gắn hồ sơ, gắn dự thảo. Các đơn vị được kiểm tra đã cơ bản vận hành tốt hệ thống, khai thác, ứng dụng toàn diện và hiệu quả thư điện tử và Hệ thống QLVB-ĐHTN; số hóa văn bản đến, cập nhật trên hệ thống đúng quy định (THPT Lạng Giang 1, Phương Sơn).

Cơ sở vật chất phục vụ công tác văn thư, lưu trữ được bố trí đầy đủ, đảm bảo yêu cầu phục vụ hoạt động. Việc quản lý văn bản đi, đến được thực hiện đúng quy định, phân loại và đánh số văn bản đi và đến cụ thể theo từng loại; sắp xếp theo thứ tự, khoa học (THPT Lạng Giang 1).

Ban hành đầy đủ các Quyết định thành lập tổ BVBMNN; Quyết định phân công nhiệm vụ, xây dựng Quy chế BVBMNN; lập sổ quản lý văn bản mật; giao nhận có ký xác nhận theo quy định; các văn bản mật được bảo quản đúng quy định, an toàn (THPT Lạng Giang 1, Lạng Giang 2, Lạng Giang 3, Yên Dũng 2).

Đã bố trí máy tính riêng dành cho soạn thảo văn bản mật tuy nhiên chưa đặt mật khẩu, chưa phối hợp với công an địa phương để làm sạch dữ liệu, niêm phong theo quy định (THPT Lạng Giang 3, Lạng Giang 2).

#### **3.2. Hạn chế**

Chưa khai thác, ứng dụng toàn diện và hiệu quả Hệ thống QLVB-ĐHTN; CBQL, GV chưa hình thành thói quen sử dụng, vận hành trên Hệ thống; hầu như các văn bản đến, văn bản chỉ đạo, ban hành của nhà trường chưa được các tổ chuyên môn xử lý, đọc trên hệ thống mà phải chuyển tiếp qua hệ thống email, Zalo (THPT Tứ Sơn, Cẩm Lý, Yên Dũng 2, Yên Dũng 3, Lạng Giang 2, Lạng Giang 3, GDNN-GDTX Yên Dũng). Văn bản đến bên ngoài, bản giấy chưa được số hóa và cập nhật hệ thống đúng quy trình (THPT Tứ Sơn, Lạng Giang 2, Yên Dũng 3, Yên Dũng 2); sử dụng chứng thư số chưa đúng quy định (THPT Tứ Sơn).

Văn bản chưa xử lý; văn bản phối hợp xử lý còn tồn đọng nhiều (GDTX Yên Dũng, THPT Cẩm Lý, Tứ Sơn, Yên Dũng 1); việc ký số văn bản chưa thực hiện đồng bộ, tỉ lệ văn bản ký số còn rất thấp; ký số ngoài hệ thống (THPT Yên Dũng 1, Cẩm Lý, cá biệt có THPT Tứ Sơn hầu như không ký số).

Chưa xây dựng đầy đủ hệ thống văn bản phục vụ công tác BVBMNN (THPT Yên Dũng số 3, THPT Lạng Giang 2); chưa bàn giao hồ sơ, văn bản mật

theo quy định (THPT Yên Dũng 3); thực hiện giao nhận, lưu trữ văn bản mật chưa đúng quy định (THPT Tứ Sơn, Cẩm Lý); chưa bố trí máy tính riêng cho soạn thảo văn bản mật; các nội dung văn bản mật chưa được triển khai đầy đủ, hiệu quả đến cán bộ, GV.

#### **4. Hiện đại hóa công sở, ứng dụng CNTT, duy trì trang thông tin điện tử, công tác truyền thông**

##### **4.1. Kết quả**

Các phòng thuộc Sở tiếp tục thực hiện giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân đảm bảo tuân thủ đúng quy trình của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001.2015; các TTHC được công khai theo quy định, tạo thuận lợi cho cá nhân và tổ chức khai thác, sử dụng. Việc tiếp nhận, giải quyết các TTHC cho các tổ chức, cá nhân được thực hiện theo đúng quy định, trình tự, từ 99 đến 100% hồ sơ được trả trước hạn, nâng cao sự hài lòng của người dân.

Các đơn vị đã quan tâm tới việc triển khai nhiệm vụ CNTT, hàng năm có cụ thể hóa thành kế hoạch riêng và phân công bộ phận thực hiện cụ thể. Có đầy đủ hệ thống máy tính đảm bảo phục vụ dạy học và công tác quản lý; trang bị, mua sắm bổ sung hàng năm. Hầu hết, các đơn vị đều thiết lập mạng nội bộ, mạng không dây để chia sẻ kết nối internet, chia sẻ tài nguyên phục vụ hoạt động quản lý, điều hành và dạy học. Các đơn vị đã quan tâm tới cung cấp, chỉnh trang các hệ thống thông tin; công tác cập nhật, rà duyệt cơ sở dữ liệu ngành csdl.moet.gov.vn được các đơn vị quan tâm thực hiện; việc báo cáo trên hệ thống thực hiện kịp thời, đầy đủ. Trang thông tin được quan tâm, cập nhật thường xuyên (THPT Yên Dũng 2, Lạng Giang 1, Lạng Giang 3).

Cơ sở vật chất được các đơn vị quan tâm đầu tư hiệu quả, khang trang, xanh, sạch. Khuôn viên sân trường được chỉnh trang, có đầy đủ các hệ thống thông tin cần thiết (bảng tin, biển báo, chỉ dẫn,...); bố trí phòng tiếp dân theo quy định. Thực hiện áp dụng, vận hành hiệu quả tiêu chuẩn 5S trong nhà trường; công tác lưu trữ khoa học (THPT Lạng Giang 1).

##### **4.2. Hạn chế**

Kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT, tiếp cận công nghệ mới trong quản lý và dạy học ở một số CBQL, GV còn hạn chế; cán bộ phụ trách CNTT còn thiếu, đa số kiêm nhiệm.

Chưa quan tâm tới công tác chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, thống kê và chuyển đổi số (THPT Yên Dũng 1).

Chất lượng, giao diện Cổng thông tin cần tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, nội dung thông tin cập nhật chưa thường xuyên, còn thiếu nhiều mục, chuyên mục theo quy định. Giao diện website cần được bổ sung, hoàn thiện, khắc phục một số mục để trống thông tin; bổ sung hình ảnh Sơ đồ tổ chức trong phần giới thiệu đơn vị... bổ sung thông tin đặc tả đầy đủ; cập nhật bổ sung thường xuyên thông tin phù hợp với các hoạt động chủ điểm năm học; một số đơn vị còn nhiều tiêu chí chưa đạt, tụt hạng nhiều so với năm học trước (THPT Lạng Giang 2, GDNN-GDTX Yên Dũng). Cá biệt có đơn vị chưa quan tâm đến công tác truyền thông, không cập nhật, không duy trì Cổng TTĐT (THPT Yên Dũng 1).

## 5. Công tác thi đua, khen thưởng

### 5.1. Kết quả

Các đơn vị được kiểm tra đã triển khai tốt công tác thi đua khen thưởng, xây dựng các kế hoạch thi đua năm học, phát động các phong trào thi đua, hồ sơ khen thưởng của đơn vị đảm bảo đúng quy trình; nhà trường đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử, thực hiện văn hóa công sở.

Công tác thi đua, khen thưởng đều được công khai, minh bạch, chính xác và kịp thời đã tạo động lực trong các phong trào thi đua.

**5.2. Hạn chế:** Một số đơn vị chưa bổ sung kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2021-2025 theo kế hoạch của Sở GDĐT. Ban hành quyết định khen thưởng viên dẫn căn cứ chưa đúng.

### III. KIẾN NGHỊ

Các đơn vị tiếp tục duy trì, phát huy các ưu điểm, triển khai đầy đủ, đồng bộ tất cả các nội dung liên quan đến công tác CCHC theo Kế hoạch CCHC do UBND tỉnh và Sở GDĐT đã ban hành. Xây dựng bổ sung, triển khai đầy đủ các kế hoạch theo yêu cầu, đảm bảo thời gian, chất lượng, phù hợp với thực tiễn tại đơn vị. Tuyên truyền, quán triệt cán bộ công chức, viên chức, người dân nhận thức rõ tầm quan trọng, ý nghĩa và mục tiêu của CCHC. Nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, nâng cao sự hài lòng của tổ chức, người dân, HS với các hoạt động của nhà trường, đơn vị.

Quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác CCHC; thường xuyên cập nhật kịp thời, đầy đủ các nội dung trang thông tin của đơn vị, thực hiện tốt công tác truyền thông trong giáo dục.

Xây dựng, bổ sung đầy đủ hệ thống văn bản, triển khai nghiêm túc các nội dung BVBMNN. Bố trí máy tính soạn thảo nội dung BMNN, có văn bản đề nghị Công an các huyện, thành phố hỗ trợ, lập biên bản xác nhận, niêm phong máy theo đúng quy định.

Có biện pháp và tổ chức khắc phục các tồn tại, hạn chế đã nêu trên và trong Biên bản làm việc trực tiếp của Đoàn kiểm tra với đơn vị; báo cáo kết quả khắc phục sau kiểm tra (**xây dựng mục riêng** lồng ghép trong báo cáo tổng kết năm học) gửi về Sở GDĐT **trước ngày 15/6/2024./.**

#### **Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP.Nhát.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thêm**